

Bản án số: 57/2020/HSST

Ngày 21/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giới

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trung
2. Ông Lưu Xuân Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh:
Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 28/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 19/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2020/HSST - QĐHPHT ngày 04/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1976, tại: Huyện TN, thành phố HP; Nơi cư trú: Thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Ngô Văn R; Sinh năm: 1937 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1939; Trú tại: Thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ tư; Họ tên vợ: Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1979; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000; nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 28/12/2019, đến ngày 03/01/2020 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn ĐS, xã YD, thị xã ĐT, tỉnh QN – Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP – Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP – Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Đoàn Văn L, sinh năm 1975, địa chỉ : Thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP – Vắng mặt

Người chứng kiến:

1. Anh Đặng Tiểu Linh, sinh năm 1995, địa chỉ : Thôn ĐS, xã YD, thị xã ĐT, tỉnh QN; Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Minh Th, sinh năm 1972, địa chỉ : Thôn ĐS, xã YD, thị xã ĐT, tỉnh QN; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 28/12/2019, trong quá trình làm nhiệm vụ tuần tra tại bến phà Đụn thuộc địa phận xã YD, thị xã ĐT, tỉnh QN, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh QN đã phát hiện bắt quả tang Ngô Văn L đang vận chuyển pháo trên xe mô tô. Vật chứng thu giữ gồm xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 280.42, 01 (một) thùng cát tông trong đựng 02 (hai) bánh pháo, có tổng khối lượng là 7,2 kg (bảy phẩy hai kilôgam), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone model A 1687 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A7.

Khi bị bắt giữ, L khai số pháo trên do L tự sản xuất và đang trên đường đem đi bán cho người khác. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L, Cơ quan điều tra thu giữ trong phòng ngủ của nhà L số vật chứng, gồm: 01 (một) bánh pháo có khối lượng 0,7 kg (không phẩy bảy kilôgam) và 491 quả pháo đơn có tổng khối lượng là 3,3kg (ba phẩy ba kilôgam); 1,5kg (một phẩy năm kilôgam) chất bột màu xám; 02 (hai) chiếc đĩa gỗ; 04 (bốn) bàn nhỏ trên mặt gỗ có đóng đinh; 01 (một) lọ keo 502; 05 (năm) tờ giấy màu đỏ; 01 (một) chén sứ; một số dây dăng ngòi pháo, dài 08 cm (tám centimet), 02 (hai) chiếc cân đồng hồ (loại 15kg). (Bút lục số: từ 07 đến 10).

Tại Bản kết luận giám định số 7848/BKL - PTM ngày 30/12/2019 và Công văn số 2094/TM - CòB ngày 12/3/2020, của Phòng tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Tổng số 11,2kg (mười một phẩy hai kilôgam) pháo thu giữ đều là pháo nổ bánh và pháo nổ đơn; 1,5 kg (một phẩy năm kilôgam) chất bột màu xám thu giữ là vật liệu nổ dùng để sản xuất pháo nổ (thuốc pháo). (Bút lục số: 33, 34 và 36).

Quá trình điều tra Ngô Văn L khai nhận: Với mục đích tự sản xuất pháo để bán và sử dụng nên khoảng tháng 10/2019, Luyên đến khu vực cửa khẩu Hoàn Mô thuộc huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh mua khoảng 2,3kg (hai phẩy ba kilôgam) thuốc làm pháo và khoảng 60 dây cháy chậm, mỗi dây dài khoảng 0,4m (không phẩy bốn mét) của một người không quen biết, với giá 1.150.000.đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) rồi đem về cất giấu tại nhà L ở thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP. Sau đó, L tự chế tạo 04 (bốn) bàn đinh nhỏ và mua một số dụng cụ gồm: Giấy màu đỏ, keo 502, chén sứ, hai chiếc đĩa để quán pháo. Từ ngày 22/12/2019 đến ngày 28/12/2019, L đã quán được 03 (ba) bánh pháo có khối lượng là 7,9 kg (bảy phẩy chín kilôgam) và 491 (bốn trăm chín mươi một) quả pháo đơn có tổng khối lượng là 3,3 kg (ba phẩy ba kilôgam). Toàn bộ số pháo này L cất giấu ở trong phòng ngủ của nhà L.

Trưa 28/12/2019, L lấy 02 (hai) bánh pháo, có khối lượng 7,2 kg (bảy phẩy hai kilôgam) cho vào thùng cát tông mục đích để mang sang thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh bán cho anh Phạm Văn Q, sinh năm 1972, trú tại thôn ĐS, xã

YD, thị xã ĐT. Số pháo còn lại để đốt trong dịp tết Nguyên đán. Sau đó, L để thùng pháo ở giữa giá để đồ của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 15G1 - 280.42, rồi điều khiển xe chở thùng pháo từ nhà đi qua Bến phà LX thuộc Huyện TN, thành phố HP sang địa bàn thị xã ĐT, tỉnh QN. Khi phà vừa cập Bến phà Đụn thuộc thôn ĐS, xã YD, thị xã ĐT, tỉnh QN, thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. (Bút lục số: Từ 68 đến 73).

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 280.42, quá trình điều tra làm rõ, Ngô Văn L mượn xe của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, trú tại thôn 7, xã LX thuộc Huyện TN, thành phố HP, chị H không biết việc L sử dụng xe đi vận chuyển pháo, ngày 20/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H; Số vật chứng là pháo và thuốc pháo, Cơ quan giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Bản cáo trạng số 48/CT - VKS - ĐT ngày 21/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố Ngô Văn L về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều thực hành quyền công tố và luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điều 15; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Khoản 3 Điều 57; Khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Văn L từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; Về hình phạt bổ sung, do bị cáo phạm tội lần đầu chưa kịp bán pháo nổ thì bị bắt, chưa thu được lời bắt chính nhưng cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước thể hiện tính răn đe, nhưng có giảm nhẹ một phần, đề nghị phạt bị cáo từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) tờ giấy màu đỏ; 01 (một) hộp giấy cất lửng dạng thùng sữa Fami; 01 (một) thanh gỗ hình tròn dài 48cm; 01 (một) thanh gỗ hình tròn dài 48,5cm; 04 (bốn) bàn gỗ nhỏ; 01 (một) chén sứ; 01 (một) lọ keo 502 đã qua sử dụng và một số ngòi pháo bọc bằng giấy nilon. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A7, màu đen đã cũ thu của Ngô Văn L; Trả lại Ngô Văn L 01 (một) điện thoại Iphone 6x plus, màu vàng và 02 (hai) chiếc cân đồng hồ loại 15kg.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau. Lời khai của bị cáo thể hiện: Trong thời gian từ ngày 22/12/2019 đến 28/12/2019, tại nhà Ngô Văn L ở thôn 7, xã LX, huyện TN, thành phố HP, Ngô Văn L đã thực hiện hành vi sản xuất 11,2kg (mười một phẩy hai kilôgam) pháo nổ. Ngày 28/12/2019, Luyên vận chuyển 7,2 kg (bảy phẩy hai kilôgam) pháo nổ đi đến khu vực thôn DS, xã YD, thị xã ĐT, tỉnh QN, mục đích để bán cho người khác, thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, Ngô Văn L còn tàng trữ trái phép 1,5kg (một phẩy năm kilôgam) thuốc pháo để sản xuất pháo nổ.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan chị Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Thị H, lời khai người làm chứng anh Đoàn Văn L, những người chứng kiến là anh Đặng Tiểu L và anh Nguyễn Minh Th về việc Công an bắt quả tang Ngô Văn L cùng tang vật là pháo nổ, khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ pháo nổ, thuốc pháo và dụng cụ sản xuất pháo nổ, phù hợp nội dung vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận, quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ; Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Văn L đã phạm tội: “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”....

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Về khách thể: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước.

Về chủ thể: Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Về chủ quan: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Về khách quan: Bị cáo đã sản xuất 11,2 kg (mười một phẩy hai ki lô gam) pháo nổ và có hành vi vận chuyển 7,2 kg (bảy phẩy hai ki lô gam) pháo nổ mục đích bán cho người khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước; Vi phạm quy định cấm các loại pháo nổ của Nhà nước, gây mất an ninh xã hội trên địa bàn nên cần xử lý nghiêm, trong khi Nhà nước đã và đang tuyên truyền giáo dục mọi người về việc nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển và sản xuất trái phép các loại pháo nổ. Vì vậy, việc đưa ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây nên, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đề cao công tác phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặt khác bị cáo đã chủ động nộp phạt một khoản tiền tại Cơ quan thi hành án dân sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét chưa cần thiết phải cách ly để cải tạo, cho bị cáo được hưởng án treo giáo dục tại địa phương.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra hiện tạm giữ: 05 (năm) tờ giấy màu đỏ; 01 (một) hộp giấy cắt lưng dạng thùng sữa Fami; 01 (một) thanh gỗ hình tròn dài 48cm; 01 (một) thanh gỗ hình tròn dài 48,5cm; 04 (bốn) bàn gỗ nhỏ; 01 (một) chén sứ; 01 (một) lọ keo 502 đã qua sử dụng và một số ngòi pháo bọc bằng giấy nilon, là những vật không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A7 màu đen, đã cũ, là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội, tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước; Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 6x plus, màu vàng và 02 (hai) chiếc cân đồng hồ loại 15kg, là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm, trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa kịp bán pháo nổ thì bị bắt, chưa thu được lời bất chính nhưng bị cáo vẫn phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Liên quan trong vụ án, Theo lời khai của Ngô Văn L, thì số pháo L vận chuyển và bị bắt tại bến phà Đụn ngày 28/12/2019, mục đích đem bán cho anh Phạm Văn Q, sinh năm 1972, trú tại thôn ĐS, xã YD, thị xã ĐT. Quá trình điều tra không đủ cơ sở kết luận anh Q hứa hẹn mua pháo của L; Đối với người bán thuốc pháo, dây cháy chậm cho L, quá trình điều tra không xác định lai lịch địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Khoản 1,2,5 Điều 65; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 3; Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

3. Về hình phạt: Xử phạt: Ngô Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt Ngô Văn L 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) Ngô Văn L đã nộp theo biên

lai thu tiền số 0006810 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LX, huyện TN, thành phố HP, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) tờ giấy màu đỏ; 01 (một) hộp giấy cắt lủng dạng thùng sữa Fami; 01 (một) thanh gỗ hình tròn dài 48cm; 01 (một) thanh gỗ hình tròn dài 48,5cm; 04 (bốn) bàn gỗ nhỏ; 01 (một) chén sứ; 01 (một) lọ keo 502 đã qua sử dụng và một số ngòi pháo bọc bằng giấy nilon. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A7, màu đen đã cũ thu của Ngô Văn L; Trả lại Ngô Văn L 01 (một) điện thoại Iphone 6x plus, màu vàng và 02 (hai) cân đồng hồ màu xanh, loại 15kg (*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 59 ngày 21/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều*).

5. Về án phí: Buộc Ngô Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Lại Xuân;
- STP tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Giới

